

**Quyết định giám đốc thẩm**

Số: 08/2022/DS-GĐT

Ngày: 12-01-2022

Vụ án “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**ỦY BAN THẨM PHÁN  
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

*- Thành phần Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng  
gồm có:*

Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Tự - Thẩm phán.

Các Thẩm phán: Ông Trương Minh Tuấn và ông Nguyễn Văn Tào

*- Thư ký phiên tòa:* Bà Hà Thị Mỹ Châu - Thẩm tra viên.

*- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên  
tòa:* Ông Nguyễn Thế Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng mở phiên tòa giám đốc thẩm xét xử vụ án dân sự: “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” giữa các đương sự:

**Nguyên đơn:** Ngân hàng N;

Địa chỉ: 198 Trần Q K, Phường L, Quận H, Thành phố H.

*Người đại diện theo ủy quyền:* Ông Lê Tấn L - Giám đốc Ngân hàng N - Chi nhánh KK(văn bản ủy quyền ngày 18/6/2018).

**Bị đơn:** Ông Nguyễn Xuân T và bà Nguyễn Thị N; địa chỉ: thôn Cây Xoài, xã Ia H, huyện Chư P, tỉnh Gia Lai.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*- Theo Đơn khởi kiện ngày 26/7/2018 và quá trình giải quyết vụ án, đại diện nguyên đơn Ngân hàng N (sau đây viết tắt là Ngân hàng) trình bày:*

Ngày 28/3/2017, ông Nguyễn Xuân T và bà NGUYỄN Thị N ký kết với Ngân hàng N hợp đồng tín dụng số 608/17/CT/NHNT để vay số tiền 800.000.000 đồng, thời hạn vay 11 tháng, mục đích vay vốn để làm kinh tế gia đình và kinh doanh nông sản.

Đảm bảo cho khoản vay trên, ông T và bà N đã ký Hợp đồng thế chấp và Văn bản sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất, trong đó tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất tại thửa đất số 7, tờ bản đồ số 49, địa chỉ thôn Cây Xoài, xã Ia H, huyện Chư P, tỉnh Gia Lai (theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BV 739599 do Ủy ban nhân dân huyện Chư P, tỉnh Gia Lai cấp ngày 16/4/2015) và tại thửa đất số 03, tờ bản đồ số 55, địa chỉ thôn Cây Xoài, xã Ia H, huyện Chư P, tỉnh Gia Lai (theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BH 197807 do Ủy ban nhân dân huyện Chư P, tỉnh Gia Lai cấp ngày 13/9/2011).

Do vợ chồng ông T và bà N vi phạm nghĩa vụ trả nợ, nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông T, bà N trả số tiền 905.759.124 đồng, trong đó nợ gốc là 800.000.000 đồng, tiền lãi tính đến ngày 04/12/2018 là 87.662.466 đồng, lãi quá hạn là 18.096.658 đồng. Nếu ông T và bà N không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng yêu cầu xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ.

- Bị đơn ông Nguyễn Xuân T và bà Nguyễn Thị N trình bày:

Vợ chồng ông, bà có nợ Ngân hàng số tiền gốc là 800.000.000 đồng và lãi suất theo hợp đồng tín dụng, vì điều kiện khó khăn nên chưa trả được nợ, đề nghị Ngân hàng cho ông, bà trả nợ dần.

**Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 26/2018/DS-ST ngày 04/12/2018, Tòa án nhân dân huyện Chư P quyết định:**

*Áp dụng Điều 26, 35, 39, 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;*

*Áp dụng Điều 280, 357, 466, 468 của Bộ luật Dân sự;*

*Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về án phí và lệ phí Tòa án;*

*Tuyên bố chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng N.*

*Buộc ông Nguyễn Xuân T và bà Nguyễn Thị N phải trả cho Ngân hàng N với tổng số tiền tính đến ngày 04/12/2018 là: 905. 759.124 đồng, trong đó tiền gốc 800.000.000 đồng, tiền lãi trong hạn là 87.662.466 đồng, tiền lãi quá hạn là 18.906.658 đồng.*

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí, quyền nghĩa vụ thi hành án và quyền kháng cáo.

- Ngày 01/6/2021, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư P, tỉnh Gia Lai có Công văn số 838/CV-CCTHA đề nghị xem xét theo thủ tục giám đốc thẩm đối với Bản án dân sự sơ thẩm số 26/2018/DS-ST ngày 04/12/2018 của Tòa án nhân dân huyện Chư P, tỉnh Gia Lai.

Tại Quyết định số 40/2021/KN-DS ngày 30/11/2021, Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm đối với Bản án dân sự sơ thẩm số 26/2018/DS-ST ngày 04/12/2018 của Tòa án nhân dân huyện Chư P, tỉnh Gia Lai, đề nghị Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử giám đốc thẩm, hủy toàn bộ bản án dân sự sơ thẩm nêu trên; giao hồ sơ cho Tòa án nhân dân huyện Chư P, tỉnh Gia Lai giải quyết lại theo thủ tục sơ thẩm.

Tại phiên tòa giám đốc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị của Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Tại Đơn khởi kiện ngày 26/7/2018, Ngân hàng yêu cầu ông T, bà N thực hiện nghĩa vụ trả số tiền nợ gốc và lãi cho Ngân hàng là 905.759.124 đồng; nếu ông T, bà N không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ sau khi bản án có hiệu lực pháp luật thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ (bút lục 01).

[2] Tại Bản tự khai ngày 04/12/2018 cũng như tại Biên bản phiên tòa sơ thẩm ngày 04/12/2018, thể hiện Ngân hàng yêu cầu ông T và bà N trả số tiền gốc và lãi tổng cộng là 905.759.124 đồng; đồng thời yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ (bút lục 79, 95).

[3] Tuy nhiên, tại Biên bản nghị án không thể hiện Hội đồng xét xử có nghị án về nội dung xử lý tài sản thế chấp, trong khi đó bản án gốc có chữ ký của 03 thành viên Hội đồng xét xử có nội dung xử lý tài sản thế chấp, còn bản án mà Thẩm phán - Chủ tọa ký thay mặt Hội đồng xét xử gửi Cơ quan Thi hành án dân sự thì không có nội dung xử lý tài sản thế chấp; như vậy có sự không thống nhất với nhau về nội dung giải quyết vụ án giữa các văn bản này.

[4] Tại khoản 2 Điều 264 của Bộ luật Tố tụng dân sự quy định:

“Chỉ có các thành viên Hội đồng xét xử mới có quyền nghị án. Khi nghị án, các thành viên Hội đồng xét xử phải căn cứ vào tài liệu, chứng cứ .... để giải quyết tất cả các vấn đề của vụ án bằng cách biểu quyết theo đa số về từng vấn đề...”

Đối chiếu với quy định trên, thấy rằng việc Hội đồng xét xử khi nghị án chưa giải quyết tất cả các vấn đề của vụ án mà lại ban hành bản án gốc trong đó có nội dung chưa được nghị án là trái với quy định của pháp luật.

[5] Mặt khác, hồ sơ vụ án không có tài liệu chứng cứ thể hiện Ngân hàng thay đổi yêu cầu khởi kiện, không yêu cầu xử lý tài sản thế chấp. Tòa án cấp sơ thẩm không giải quyết yêu cầu xử lý tài sản thế chấp của Ngân hàng là vi phạm quyền quyết định và tự định đoạt của đương sự qui định tại Điều 5 Bộ luật Tố tụng

dân sự: “Tòa án chỉ thụ lý giải quyết vụ việc dân sự khi có đơn khởi kiện, đơn yêu cầu của đương sự và chỉ giải quyết trong phạm vi đơn khởi kiện, đơn yêu cầu đó”, ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền lợi ích hợp pháp của Ngân hàng.

Vì các lẽ trên;

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 337, Điều 343, Điều 345 và Điều 349 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

1. Chấp nhận Quyết định kháng nghị số 40/2021/KN-DS ngày 30/11/2021 của Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng;

2. Hủy toàn bộ Bản án dân sự sơ thẩm số 26/2018/DS-ST ngày 04/12/2018 của Tòa án nhân dân huyện Chư P, tỉnh Gia Lai;

3. Giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân huyện Chư P, tỉnh Gia Lai giải quyết lại theo thủ tục sơ thẩm.

4. Quyết định giám đốc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày Hội đồng giám đốc thẩm ra quyết định.

### **Nơi nhận:**

- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- TAND huyện Chư P;
- Chi cục THADS huyện Chư P;
- Các đương sự;
- Lưu: Phòng LT; GDKT II và HSVA.

**TM. ỦY BAN THẨM PHÁN  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Tự**



